

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TY
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2022/HNGĐ-ST
Ngày 21-7-2022
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Đạo.
2. Ông Phạm Thanh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Ngày 21- 7-2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 39/2022/TLST-HNGĐ ngày 27-4-2022 về việc Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 07-6-2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 12/TB-TA ngày 04-7-2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Hà Thị H, sinh năm 1990. Vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn NH, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

2. *Bị đơn:* Anh Hà Minh T, sinh năm 1985. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn NH, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 15-4-2022 và bản tự khai, nguyên đơn chị Hà Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị H và anh Hà Minh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái vào ngày 01-12-2008. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh T không tu chí làm ăn, thường xuyên uống rượu, chơi cờ bạc, về nhà còn đánh đập vợ con. Mặc dù đã được hai bên gia đình và hàng xóm hoà giải nhưng anh T không chịu thay đổi, vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 đến nay không quan tâm đến nhau. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Toà án nhân dân huyện TY giải quyết cho chị được ly hôn anh Hà Minh T. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H có đơn đề nghị Toà án không tiến hành hoà giải vì xác định vợ chồng không thể tiếp tục chung sống. Do anh T không chăm lo cho gia đình nên chị H phải đi làm để nuôi con, vì vậy chị H đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt chị theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Hà Thị H và anh Hà Minh T có hai con chung là Hà Quỳnh A, sinh ngày 20-01-2010 và Hà Trang N, sinh ngày 26-11-2013 đều có nguyện vọng được sống với mẹ. Ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi cả hai con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện TY đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ thông qua trưởng thôn NH, xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái nhưng bị đơn anh Hà Minh T không có mặt tại Tòa án và không có bản tự khai, đồng thời chị Hà Thị H có đơn đề nghị Toà án không tiến hành hoà giải. Do đó, trong hồ sơ vụ án không có lời khai của anh T và Tòa án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện TY nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn anh Hà Minh T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Hà Thị H và anh Hà Minh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã HC, huyện TY, tỉnh Yên Bái vào ngày 01-12-2008. Sau khi kết hôn, theo chị H thì cuộc sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh T không chăm lo làm ăn kinh tế mà thường xuyên uống rượu, chơi cờ bạc, về nhà còn đánh đập vợ con. Mặc dù đã được hai bên gia đình và hàng xóm hoà giải nhưng anh T không thay đổi, vợ chồng sống ly thân từ năm 2018 đến nay không quan tâm đến nhau. Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái đã thông báo nhiều lần nhưng bị đơn anh T không đến Tòa, không có bản tự khai gửi cho Tòa án, như vậy anh T đã tự từ bỏ quyền lợi và cơ hội hàn gắn cuộc sống vợ chồng của mình. Đồng thời chị H có đơn đề nghị Toà án không tiến hành hoà giải do xác định vợ chồng không thể tiếp tục chung sống. Dẫn đến hôn nhân giữa chị H, anh T ngày càng trầm trọng, đời sống chung thực tế không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có căn cứ cho chị Hà Thị H được ly hôn anh Hà Minh T theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Chị Hà Thị H và anh Hà Minh T có hai con chung là Hà Quỳnh A, sinh ngày 20-01-2010 và Hà Trang N, sinh ngày 26-11-2013 đều có nguyện vọng được sống với mẹ. Ly hôn, chị H có nguyện vọng được nuôi cả hai con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng. Đồng thời anh T không đến Toà án và không có lời khai thể hiện nguyện vọng được nuôi con, vì vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, đảm bảo về điều kiện tinh thần và cuộc sống ổn định, điều kiện về nuôi dưỡng và học tập cần giao cháu Hà Quỳnh A và cháu Hà Trang N cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp. Xét thấy anh T vắng mặt tại Tòa án, chị H cũng không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

[4] *Về tài sản và nợ chung*: Chị Hà Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết, mặt khác do anh T chưa có lời khai nên chưa có cơ sở xem xét. Vì vậy, Tòa án không đặt ra giải quyết quan hệ về tài sản và nợ chung.

[5] *Về án phí*: Chị Hà Thị H phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hà Thị H được ly hôn anh Hà Minh T.

2. Về con chung: Giao cháu Hà Quỳnh A, sinh ngày 20-01-2010 và cháu Hà Trang N, sinh ngày 26-11-2013 cho chị Hà Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, anh Hà Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hà Thị H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001861 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TY, tỉnh Yên Bái ngày 26-4-2022.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- UBND xã HC;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, TA, HSVA.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Phương